

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2018/HS-ST  
Ngày 02 - 10 - 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG – TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lưu Thị Hồng Thê

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Dương

Ông Hoàng Văn Hào

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Kỳ

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2018 ngày 31/8/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2018 ngày 26/9/2018 đối với bị cáo:

**Phạm Đình T** - sinh ngày 15 tháng 4 năm 1983 tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: khối 1, thị trấn Đ L, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đình Q và bà Vũ Thị M; Vợ: Nguyễn Thị H; Con: 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 29/3/2018 đến ngày 31/3/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 21/3/2018, Phạm Đình T đi đám cưới tại nhà người quen tên Sơn (thường gọi là Sơn Rươi). Khi đi đến khu vực đê mới thuộc khối 1, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, T gặp đối tượng tên Tuấn (thường gọi là Tuấn Đại, trú tại xóm 2, xã Đặng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An) là bạn nghiện với T. Tại đây, Tuấn đã đưa cho T 01 gói nhỏ ma túy để sử dụng. T lấy ma túy và bỏ vào túi quần bên trái rồi đi đám cưới. Đến sáng ngày 29/3/2018, T mặc lại chiếc quần có giấu số ma túy mà Tuấn đã cho đi đến khu vực đê mới thuộc khối 1, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện Đô Lương phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên trái T đang mặc 01 gói nhỏ bên trong có chứa một số mảnh vụn màu hồng. Tổ công tác đã tiến hành, lập biên bản thu giữ tang vật.

Tổ công tác đã tiến hành đưa đối tượng về tạm giữ tại trụ sở Công an huyện Đô Lương vào ngày 29/3/2018; lập biên bản xác định khối lượng và lấy mẫu giám định vào ngày 29/3/2018. Kết quả số chất bột màu hồng có khối lượng 0,108g; lấy toàn bộ số chất bột màu hồng gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An để giám định theo Quyết định trưng cầu giám định số 47 ngày 30/3/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đô Lương.

Tại Kết luận giám định số 447/KL-PC54(MT) ngày 03/4/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: *Mẫu chất bột màu hồng thu giữ của Phạm Đình T gửi tới giám định là ma túy tổng hợp(Methamphetamine). Số chất bột màu hồng thu giữ của Phạm Đình T có khối lượng là 0,108g. Đối tượng gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.*

Ngày 15/4/2018, cơ quan điều tra đã chuyển số vật chứng cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương bảo quản gồm: Vật chứng còn lại (vỏ giấy) thu giữ của Phạm Đình T được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư màu nâu có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia.

Quá trình điều tra, Phạm Đình T khai nhận: số ma túy T tàng trữ và bị bắt giữ là do T được một người đàn ông tên Tuấn (thường gọi là Tuấn Đại, trú tại xóm 2, xã Đặng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An) là bạn nghiện với T cho để sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối tượng Tuấn như bị cáo khai, xác định được đối tượng Tuấn nói trên là Hoàng Văn Tuấn, sinh năm 1983, trú tại xóm 2, xã Đặng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Tuy nhiên đối tượng này đã đi khỏi địa phương từ ngày 30/3/2018. Cơ quan điều tra sẽ xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 13/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy

định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo T khai nhận: vào sáng ngày 29/3/2018, khi đi bộ đến khu vực dê mới thuộc khối 1, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, bị cáo đã bị Tổ công tác Công an huyện Đô Lương kiểm tra, phát hiện và thu giữ 01 gói ma túy. Số ma túy này bị cáo được một người thanh niên tên Tuấn là bạn nghiện với bị cáo cho để sử dụng từ ngày 21/3/2018 nhưng đến ngày 29/3/2018 thì bị cáo mới đưa ra sử dụng với mục đích giảm cơn đau do bệnh tật gây ra. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và có hướng xử lý đối với đối tượng tên Tuấn đã đưa ma túy cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử đề nghị: giữ nguyên việc truy tố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 15 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng là số vỏ giấy dùng để gói ma túy theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung:

Vào sáng ngày 29/3/2018, tại khu vực dê mới thuộc khối 1, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an huyện Đô Lương phát hiện bắt quả tang Phạm Đình T đang tàng trữ trái phép 01 gói ma túy tổng

hợp (methamphetamine) có khối lượng 0,108g. Số ma túy này bị cáo đã được đối tượng Hoàng Văn Tuấn (thường gọi là Tuấn Đại), trú tại xóm 2, xã Đặng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An cho để sử dụng từ ngày 21/3/2018. Hành vi của Phạm Đình T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận theo truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương đề xác định tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo.

Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm trực tiếp đến hoạt động quản lý nhà nước về phòng chống ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Ma túy đã và đang trở thành hiểm họa lớn của nhân loại; trở thành vấn đề nhức nhối trong đời sống cộng đồng. Ma túy đã hủy hoại đời sống con người, làm suy thoái nòi giống, làm xói mòn các giá trị văn hóa gia đình, đạo đức xã hội và là nguồn gốc, nguyên nhân, tiềm tàng phát sinh nhiều loại tội phạm, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, cần thiết phải lên một mức án thật nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo (là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự), nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Hơn nữa, bị cáo là người mắc bệnh HIV đã chuyển sang giai đoạn AIDS và đang điều trị bằng thuốc ARV; thường xuyên phải điều trị tại Khoa các bệnh nhiệt đới thuộc Bệnh viện đa khoa tỉnh Nghệ An. Quá trình tạm giữ điều tra, do bị cáo có biểu hiện của các nhiễm trùng cơ hội nên được thay đổi sang biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú để bị cáo có điều kiện điều trị bệnh. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng chính sách khoan hồng đối với bị cáo, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: 0,108g ma túy thu giữ của Phạm Đình T đã được sử dụng hết vào mục đích giám định kỹ thuật hình sự nên không xem xét; vỏ giấy chứa ma túy là vật mang dấu vết tội phạm, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

**Vấn đề khác:** Đối với Hoàng Văn Tuấn là đối tượng đã đưa ma túy cho bị cáo, hiện đã rời khỏi nơi cư trú nên chưa thu thập được chứng cứ việc Tuấn có liên quan đến vụ án hay không. Cơ quan điều tra đang tiến hành điều tra xác minh và truy tìm, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Về án phí: bị cáo Phạm Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Đình T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Đình T **01 (Một)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/3/2018 đến ngày 31/3/2018.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vỏ giấy dùng để chứa ma túy được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư màu nâu có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương và phản ánh tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/7/2018.

- Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Đình T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Đô Lương;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Đô Lương;
- CQTHAHS huyện Đô Lương;
- CCTHADS huyện Đô Lương;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Lưu Thị Hồng Thắm*